ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 182 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: số 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29/11/2021 công bố các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19; số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 239/TTr-SLĐTBXH ngày 28/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính có trong Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm TT - HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT Thảo.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên

Trần Quốc Văn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 182 /QĐ-UBND ngày 27/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ Quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Người có công**						
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được hưởng chế độ ưu đãi nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010801 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 1, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.

		đơn đề nghị.					
2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	- Trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ: 12 ngày làm việc. - Trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân không phải là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ: 17 ngày làm việc.	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010802 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 2, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.
3	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	- Đối với người bị thương trường trú tại địa phương nơi bị thương, do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: 204 ngày làm việc - Đối với người bị thương trường trú tại địa phương khác, do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: 207 ngày làm việc - Đối với người bị	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp xã.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010810 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 10, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.

		thương trường trú tại địa phương khác, không do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: trên 207 ngày làm việc					
4	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	- Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 84 ngày làm việc. - Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng: 89 ngày làm việc - Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ: 31 ngày làm việc.	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp xã.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010816 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 16, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.
5	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý: 24 ngày làm việc - Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý: 15 ngày làm việc	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	- Trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý: + Điểm tiếp nhận hồ sơ: Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010821 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 21, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh

				+ Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. - Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý: Nộp hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã			Hưng Yên.
6	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	- Đối với trợ cấp một lần và mai táng: 24 ngày làm việc - Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: + Đủ điều kiện: 31 ngày làm việc + Trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng: 43 ngày làm việc	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp xã.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010824 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 24, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.

7	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	- Trường hợp chưa được hỗ trợ: 10 ngày làm việc - Trường hợp đã được hỗ trợ: 04 ngày làm việc	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	- Trường hợp chưa được hỗ trợ: Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung. - Trường hợp đã được hỗ trợ: Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện.	Không	Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022	- Số hồ sơ TTHC: 1.010829 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 29, mục A, Phần I tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.
II	**Thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh nhưng giao cho UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Cơ quan Bảo hiểm xã hội và Ngân hàng chính sách xã hội tham gia tiếp nhận, giải quyết)**						
1	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng	05 ngày làm việc	- Bộ luật Lao động. - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính	Trung tâm Dịch vụ việc làm, số 303 đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng	Không	Quyết định số 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29/11/2021	- Số hồ sơ TTHC: 1.008363 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 3, Phần A tại Danh

	không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID - 19		phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.	Yên			mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.
2	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả	09 ngày làm việc	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg.	Cơ quan Bảo hiểm xã hội, Ngân hàng Chính sách xã hội	Không	Quyết định số 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29/11/2021	- Số hồ sơ TTHC: 1.008365 - TTHC được sửa đổi có số thứ tự 7, Phần A tại Danh mục TTHC ban hành

	lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID - 19						kèm theo Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.